



Kỹ thuật điều chỉnh câu hỏi, bài tập đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4

Trịnh Cam Ly¹, Dương Thị Bích Thuận²

¹Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

²Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 10/01/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 25/01/2024

Ngày nhận đăng: 27/01/2024

Ngày xuất bản: 20/02/2026

Từ khóa:

Năng lực;

Đọc hiểu;

Câu hỏi;

Bài tập;

Điều chỉnh;

Bổ sung.

TÓM TẮT

Năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4 có thể được hình thành, củng cố và phát triển bằng nhiều cách thức, con đường. Điều chỉnh, bổ sung câu hỏi, bài tập đọc hiểu văn bản phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh ở các giai đoạn học tập khác nhau là một trong những giải pháp hỗ trợ học sinh hình thành, củng cố và phát triển năng lực đọc hiểu. Giải pháp này đáp ứng nguyên tắc vừa sức, tạo sức đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu dạy học phân hoá mà CTGDPT 2018 đặt ra. Những kỹ thuật trình bày: điều chỉnh câu hỏi, bài tập theo hướng giảm độ khó, tăng độ khó, tăng độ thú vị tạo điều kiện cho giáo viên linh hoạt trong thực hiện chương trình và sử dụng ngữ liệu dạy học, đồng thời mở ra những hướng tiếp cận góp phần thực hiện hiệu quả chương trình và sách giáo khoa mới.

1. DẪN NHẬP

Ngữ văn là môn học thuộc lĩnh vực Giáo dục ngôn ngữ và văn học, được học từ lớp 1 đến lớp 12. Ở cấp tiểu học, môn học này có tên là Tiếng Việt.

Một trong ba mục tiêu của môn Tiếng Việt là *giúp học sinh bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở tất cả các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe với mức độ căn bản: đọc đúng, trôi chảy văn bản; hiểu được nội dung, thông tin chính của văn bản; liên hệ, so sánh ngoài văn bản; viết đúng chính tả, ngữ pháp; viết được một số câu, đoạn, bài văn ngắn (chủ yếu là bài văn kể và tả) phát biểu rõ ràng; nghe hiểu ý kiến người nói.* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, p. 5) Trong đó, kỹ năng đọc được đặc biệt chú trọng với thời lượng thực hiện gợi ý từ 60 – 63%.

Ở cấp tiểu học, yêu cầu về đọc gồm yêu cầu về kỹ thuật đọc và kỹ năng đọc hiểu. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2, chú trọng cả yêu cầu đọc đúng với tốc độ phù hợp và đọc hiểu nội dung đơn giản của văn bản. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5, chú trọng nhiều hơn đến yêu cầu đọc hiểu nội dung cụ thể, hiểu chủ đề, hiểu bài học rút ra được từ văn bản. Có thể khẳng định, đọc hiểu có vai trò quan trọng, vừa góp phần hình thành ở học sinh năng lực giao tiếp, vừa trang bị cho các em công cụ để học tập các môn học khác. Đồng thời, ngữ liệu sử dụng để rèn dạy học đọc hiểu cũng được xem là một trong những công cụ quan trọng để góp phần hình thành ở học sinh những giá trị cao đẹp về văn hóa, văn học và ngôn ngữ dân tộc; phát triển ở các em những cảm xúc lành mạnh, tình cảm nhân văn, lối sống nhân ái, vị tha,...

Năm học 2023 - 2024 là năm học đầu tiên thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới ở lớp 4. Thực tế cho thấy, ở các trường tiểu học, mặc dù đổi mới dạy học đọc hiểu theo hướng phát triển năng lực học sinh đã và đang được quan tâm nhưng việc triển khai không tránh khỏi những khó khăn, thách thức. Một trong những khó khăn, thách thức đó là giáo viên còn quá lệ thuộc vào sách giáo khoa, chưa linh hoạt trong tiếp cận ngữ liệu dạy học biên soạn chung cho học sinh cả nước để khai thác hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương và đối tượng học sinh. Bài viết trình bày một số kỹ thuật điều chỉnh câu hỏi, bài tập đáp ứng mục tiêu

Tác giả liên hệ: Trịnh Cam Ly;

Địa chỉ e-mail: tcl180678@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.011.2026>

phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4 với mong muốn tháo gỡ một phần khó khăn trên.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát về dạy học phát triển năng lực và dạy học phát triển năng lực đọc hiểu

Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 xác định năng lực là *thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí, ... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a, p. 37).

Một trong những quan điểm xây dựng CTGDPT 2018 là *đảm bảo phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a, p. 5).

Nếu dạy học “truyền thống” nặng về truyền đạt kiến thức một chiều từ giáo viên đến học sinh, tích cực luyện các dạng bài tập theo mẫu để hình thành kỹ năng tương ứng cho học sinh thì dạy học phát triển năng lực không đặt nặng vào kết quả kiến thức, kỹ năng mà chú trọng quá trình học tập, chú trọng tới việc hình thành ở học sinh năng lực nhận thức, năng lực tự học, các kỹ năng giải quyết vấn đề.

Ngữ văn là môn học *mang tính công cụ và tính thẩm mỹ - nhân văn; giúp học sinh có phương tiện giao tiếp, làm cơ sở để học tập tất cả các môn học và hoạt động giáo dục khác trong nhà trường; đồng thời cũng là công cụ quan trọng để giáo dục học sinh những giá trị cao đẹp về văn hóa, văn học và ngôn ngữ dân tộc; phát triển ở học sinh những cảm xúc lành mạnh, tình cảm nhân văn, lối sống nhân ái, vị tha, ... Thông qua các văn bản ngôn từ và những hình tượng nghệ thuật sinh động trong các tác phẩm văn học, bằng hoạt động đọc, viết, nói và nghe, môn Ngữ văn có vai trò to lớn trong việc giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất tốt đẹp cũng như các năng lực cốt lõi để sống và làm việc hiệu quả, để học suốt đời* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, p. 3).

CTGDPT 2018 môn Ngữ văn đặc biệt chú trọng kỹ năng đọc với thời lượng thực hiện gợi ý từ 60 – 65%. Trong đó, đọc hiểu có vai trò quan trọng, có ý nghĩa quyết định việc lĩnh hội kiến thức của học sinh.

Chương trình đánh giá học sinh quốc tế (The Programme for International Student Assessment) - PISA quan niệm *năng lực đọc hiểu là hiểu, sử dụng, suy ngẫm về các văn bản viết và hình thành động lực đọc đúng đắn, nhằm đạt được các mục tiêu của bản thân, tích lũy kiến thức, phát triển tiềm năng và tham gia vào xã hội*. (Nguyễn & Vũ, 2015, p. 35).

Từ những khái niệm đã dẫn, tác giả bài viết quan niệm dạy học phát triển năng lực đọc hiểu là *thông qua các văn bản và hệ thống câu hỏi, bài tập, giúp học sinh mở mang kiến thức, làm giàu kinh nghiệm xã hội và kinh nghiệm ngôn ngữ; hình thành kỹ năng hiểu nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của văn bản; góp phần bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Từ đó, sử dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ được hình thành vào những mục đích khác nhau trong học tập và cuộc sống*.

2.2. Chương trình và học liệu dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 4

2.2.1. Chương trình dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 4

Đáp ứng mục tiêu CTGDPT 2018 đã xác định, CTGDPT 2018 môn Ngữ văn đặt ra những yêu cầu cần đạt cụ thể đối với từng đơn vị kiến thức, kỹ năng ở từng khối lớp.

Theo đó, yêu cầu cần đạt đối với kỹ năng đọc hiểu được đặt ra với học sinh lớp 4 là:

Văn bản văn học

Đọc hiểu nội dung

- Nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính của văn bản; dựa vào gợi ý hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản.

- Tóm tắt được văn bản truyện đơn giản.

- Nhận biết được chủ đề văn bản.

Đọc hiểu hình thức

- Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, lời thoại.

- Nhận biết được trình tự sắp xếp các sự việc trong câu chuyện theo quan hệ nhân quả.

- Nhận biết được quan hệ giữa các nhân vật trong câu chuyện thể hiện qua cách xưng hô.

- Nhận biết được hình ảnh trong thơ, lời thoại trong văn bản kịch.

- Hiểu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hoá.

Liên hệ, so sánh, kết nối

- Nêu được tình cảm, suy nghĩ của bản thân sau khi đọc văn bản.
- Nêu được câu chuyện, bài hoặc đoạn thơ mà mình yêu thích nhất và giải thích vì sao.
- Nêu được cách ứng xử của bản thân nếu gặp những tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong tác phẩm.

CTGDPT 2018 môn Ngữ văn cũng quy định, ở lớp 4, học sinh được tiếp cận với một số văn bản văn học, bao gồm:

- Truyện cổ, truyện ngắn; đoạn (bài) văn miêu tả
- Đoạn thơ, bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ
- Kịch bản văn học

Độ dài của văn bản: truyện, kịch bản khoảng 280 - 330 chữ, bài miêu tả khoảng 200 - 250 chữ, thơ khoảng 100 - 120 chữ.

Văn bản thông tin

Đọc hiểu nội dung

- Nhận biết được những thông tin chính trong văn bản.
- Biết tóm tắt văn bản.

Đọc hiểu hình thức

- Nhận biết được đặc điểm của một số loại văn bản thông dụng, đơn giản và mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó: văn bản chỉ dẫn các bước thực hiện một công việc hoặc cách làm, cách sử dụng một sản phẩm; thư thăm hỏi, thư cảm ơn hoặc xin lỗi; đơn (xin nghỉ học, xin nhập học); giấy mời, báo cáo công việc.

- Nhận biết được bố cục của một văn bản thông tin thông thường: phần đầu, phần giữa (chính) và phần cuối.

Liên hệ, so sánh, kết nối

- Nêu được một vấn đề có ý nghĩa đối với bản thân hay cộng đồng được gợi ra từ văn bản đã đọc.
- Nhận biết được thông tin qua hình ảnh, số liệu trong văn bản (văn bản in hoặc văn bản điện tử).

CTGDPT 2018 môn Ngữ văn cũng quy định, ở lớp 4, học sinh được tiếp cận với một số văn bản thông tin, bao gồm:

- Văn bản chỉ dẫn các bước thực hiện một công việc hoặc cách làm, cách sử dụng một sản phẩm
- Giấy mời
- Thư thăm hỏi, thư cảm ơn, thư xin lỗi
- Đơn (xin nghỉ học, xin nhập học)
- Báo cáo công việc

Độ dài của văn bản: khoảng 150 - 180 chữ.

Do phạm vi nội dung, chúng tôi không đề cập tới nhóm yêu cầu cần đạt về đọc mở rộng.

2.2.2. Ngữ liệu dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 4

Hiện nay, trong nhà trường, sách giáo khoa vẫn được xem là ngữ liệu dạy học chủ yếu. Mỗi một bộ sách giáo khoa chính là một giải pháp cụ thể hoá các yêu cầu cần đạt của chương trình. Theo đó, năng lực đọc hiểu được hình thành thông qua quá trình thực hành đọc các kiểu văn bản theo quy định, bao gồm đọc thành tiếng và đọc hiểu.

Mỗi nhóm tác giả sách giáo khoa có chiến lược hình thành năng lực đọc hiểu khác nhau, thể hiện qua thời lượng dành cho hoạt động đọc (bao gồm thời lượng dành cho đọc hiểu), số lượng, độ khó của câu hỏi, bài tập,...

Đề hướng dẫn học sinh lớp 4 đọc hiểu bài thơ “Tuổi Ngu”, các tác giả sách giáo khoa đã thiết kế 5 câu hỏi, bài tập đọc hiểu. Trong đó, căn cứ vào các yêu cầu cần đạt đã trình bày, có thể xếp câu hỏi 1, 2, 3 vào nhóm câu hỏi nội dung; câu hỏi 4 vào nhóm câu hỏi hình thức; bài tập 5 vào nhóm bài tập liên hệ, so sánh, kết nối. Căn cứ vào các mức độ câu hỏi, bài tập được quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020) Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (TT27), có thể xếp câu hỏi 1, 2 ở mức độ 1; câu hỏi 3, 4 ở mức độ 2; bài tập 5 ở mức độ 3.

Ví dụ:



BÀI ĐỌC 1

Tuổi Ngựa

(Trích)

– Mẹ ơi, con tuổi gì?
 – Tuổi con là tuổi Ngựa
 Ngựa không yên một chỗ
 Tuổi con là tuổi đi...
 – Mẹ ơi, con sẽ phi
 Qua bao nhiêu ngọn gió
 Gió xanh miền trung du
 Gió hồng vùng đất đỏ
 Gió đen hút đại ngàn
 Mấp mô triền núi đá...
 Con mang về cho mẹ
 Ngọn gió của trăm miền...
 Ngựa con sẽ đi khắp
 Trên những cánh đồng hoa
 Loá màu trắng hoa mơ
 Trang giấy nguyên chưa viết
 Con làm sao ôm hết
 Mùi hoa huệ ngọt ngào
 Gió và nắng xôn xao
 Khắp đồng hoa cúc dại...



Tuổi con là tuổi Ngựa
 Nhưng mẹ ơi đừng buồn
 Dẫu cách núi cách rừng
 Dẫu cách sông cách bể
 Con tìm về với mẹ
 Ngựa con vẫn nhớ đường.

XUÂN QUỲNH

☺ – *Tuổi Ngựa*: sinh năm Ngọ (theo âm lịch).
 – *Trung du*: miền đất ở khoảng giữa thượng du (nơi bắt đầu) và hạ du (nơi kết thúc) của một dòng sông.
 – *Đại ngàn*: khu rừng lớn, có nhiều cây to lâu đời.

- ❓ 1. Ở khổ thơ 1, bạn nhỏ hỏi mẹ điều gì? Mẹ trả lời thế nào?
2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?
3. Theo em, vì sao bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng?
4. Em thích những hình ảnh nào trong khổ thơ 3?
5. Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ.
- Học thuộc lòng các khổ thơ 3 và 4.

Không chỉ ở ví dụ trên, đa số hệ thống câu hỏi, bài tập đọc hiểu văn bản trong các bộ sách giáo khoa đều được thiết kế gồm ba nhóm câu hỏi: đọc hiểu nội dung (40 - 50%), đọc hiểu hình thức (20 - 30%), liên hệ, so sánh, kết nối (20 - 30%) với đủ ba mức độ: mức độ 1 (50 - 60%), mức độ 2 (20 - 30%) và mức độ 3 (20 - 30%).

2.3. Một số kỹ thuật điều chỉnh câu hỏi, bài tập đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4

Như mục 2.2 đã trình bày, việc thiết kế câu hỏi, bài tập đọc hiểu ở từng văn bản trong sách giáo khoa cơ bản đáp ứng được các tiêu chí “cứng” về yêu cầu cần đạt và các mức độ câu hỏi, bài tập TT27 quy định. Tuy nhiên, cách tiếp cận này chưa hoàn toàn phù hợp với nhiều đối tượng học sinh trong các giai đoạn học tập khác nhau. Vì thế, giáo viên cần phải chủ động, linh hoạt xây dựng lộ trình riêng, giúp mọi học sinh phát triển năng lực đọc hiểu đáp ứng thực tiễn dạy học. Điều chỉnh hệ thống câu hỏi, bài tập là một trong các giải pháp có ưu thế.

2.3.1. Điều chỉnh, bổ sung hệ thống câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo hướng giảm độ khó

Để phù hợp với năng lực HS ở những giai đoạn học tập khác nhau, trong một số trường hợp, cần thiết phải giảm độ khó (dễ hoá) câu hỏi, bài tập.

Một số cách thức giảm độ khó của câu hỏi, bài tập đọc hiểu:

Cách 1: Tách một câu hỏi ra thành 2 hoặc nhiều câu hỏi nhỏ hơn.

Ví dụ: Bài đọc “Những chú bé giàu trí tưởng tượng” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 44, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

1. Những câu chuyện của Mi-sa và Xa-sa có gì thú vị?

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

1. Câu chuyện của Mi-sa có gì hấp dẫn?

2. Câu chuyện của Xa-sa thú vị như thế nào?

Cách 2: Bổ sung gợi ý cho các câu hỏi, bài tập.

Ví dụ: Bài đọc “Lên rẫy” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 24, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

2. Cảnh vật thiên nhiên trên đường đi đẹp như thế nào?

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

2. Cảnh vật thiên nhiên trên đường đi đẹp như thế nào?

Mặt Trời

Sương

Tia nắng

Cách 3: Điều chỉnh hình thức câu hỏi, bài tập từ tự luận sang trắc nghiệm, với hình thức đáp án đa dạng.

Ví dụ: Bài đọc “Những thư viện đặc biệt” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 51, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

1. Người ta có thể đọc và xem những gì ở Thư viện Quốc hội Mỹ?

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

1. Người ta có thể đọc và xem những gì ở Thư viện Quốc hội Mỹ?

Đúng điền Đ, sai điền S vào ☐ đặt trước mỗi ý trả lời.

☐ Hơn 18 triệu cuốn sách.

☐ 125 thứ tiếng.

☐ Hơn 54 triệu bản thảo viết tay.

☐ Hàng triệu bản đồ, bản nhạc, bản vẽ, phim.

2.3.2. Điều chỉnh, bổ sung hệ thống câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo hướng tăng độ khó

Để phù hợp với năng lực HS ở những giai đoạn học tập khác nhau, trong một số trường hợp, cần thiết phải tăng độ khó (khó hoá) câu hỏi, bài tập.

Một số cách thức tăng độ khó của câu hỏi, bài tập đọc hiểu:

Cách 1: Tăng độ khó bằng cách gộp hai hoặc nhiều câu hỏi, bài tập thành một nhiệm vụ lớn hơn để thuận tiện trong việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động dạy học.

Ví dụ: Bài đọc “Tuổi Ngựa” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 6, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?

3. Theo em, vì sao bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng?

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu? Gió ở mỗi nơi đó có màu gì? Vì sao?

Chọn hình thức phù hợp để viết câu trả lời.

Lúc này, tùy thuộc vào điều kiện thời gian, học sinh có thể chọn trình bày miệng, ghi tóm tắt câu trả lời bằng từ khoá, bằng sơ đồ,... Như vậy, câu hỏi hỗ trợ học sinh hiểu một nội dung - ý lớn của bài đọc.

Cách 2: Tăng độ khó của câu hỏi, bài tập bằng cách giảm gợi ý, thay đổi hình thức từ trắc nghiệm sang tự luận,...

Ví dụ: Bài đọc “Kỉ niệm xưa” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 90, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

4. Câu nào dưới đây nói lên ý nghĩa (chủ đề) của bài đọc? Tìm ý đúng:

a) Tôi nhớ mãi về căn nhà nhỏ này, nơi lưu giữ tuổi thơ yêu dấu.

b) Mỗi khi ông làm việc, chị em chúng tôi lại kéo nhau ra vườn chơi.

c) Sau này, khi đã lớn khôn, chị em chúng tôi vẫn thân thiết với nhau như hồi thơ bé.

d) Phải chăng bởi những kỉ niệm thơ bé ấy mà tình chị em con cô con cậu của chúng tôi vẫn bền chặt mãi qua thời gian?

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

4. Tìm trong bài câu văn nói lên ý nghĩa (chủ đề) của bài đọc.

2.3.3. Điều chỉnh, bổ sung hệ thống câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo hướng làm cho câu hỏi trở nên thú vị, hấp dẫn

Để phù hợp với năng lực HS ở những giai đoạn học tập khác nhau, trong một số trường hợp, cần thiết phải điều chỉnh câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo hướng làm cho câu hỏi trở nên thú vị, hấp dẫn.

Một số cách thức làm cho câu hỏi, bài tập đọc hiểu trở nên thú vị, hấp dẫn:

Cách 1: Thiết kế câu hỏi, bài tập đa phương thức để tạo sự hấp dẫn với HS.

Ví dụ: Bài đọc “Có thể bạn đã biết” (Tiếng Việt 4, tập 2, trang 43, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi trong SGK:

1. Mỗi thông tin dưới đây nói về cây cầu nào?

- Cây cầu nhận được nhiều giải thưởng danh giá về kỹ thuật.
- Cây cầu tạo cơ hội cho nhiều tỉnh miền Tây Nam Bộ nước ta phát triển mạnh mẽ.
- Cây cầu được thực hiện hoàn toàn bằng trí tuệ và sức lực của người Việt Nam.

Câu hỏi đề xuất điều chỉnh:

1. Viết tên cây cầu dưới mỗi hình và cho biết mỗi thông tin dưới đây nói về cây cầu nào?



.....



.....



.....

Cây cầu tạo cơ hội cho nhiều tỉnh miền Tây Nam Bộ nước ta phát triển mạnh mẽ.

Cây cầu nhận được nhiều giải thưởng danh giá về kỹ thuật.

Cây cầu được thực hiện hoàn toàn bằng trí tuệ và sức lực của người Việt Nam.

Cách 2: Khai gọi khả năng liên tưởng, tưởng tượng, NL phán đoán nội dung truyện bằng cách đặt HS trước những tình huống “có vấn đề”.

Ví dụ: Bài đọc “Tuổi Ngựa” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 6, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi đề xuất bổ sung (có thể thay thế cho câu hỏi số 4 hoặc 5):

4. Đặt mình vào vai bạn nhỏ, em muốn khám phá những nơi nào? Vì sao?

5. Tưởng tượng, viết 4 - 6 dòng thơ ngắn nói về vẻ đẹp của nơi em đến.

2.4. Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập điều chỉnh, bổ sung đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4

Bên cạnh việc thành thạo kỹ thuật điều chỉnh câu hỏi, bài tập đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4, giáo viên còn cần linh hoạt, sáng tạo áp dụng hệ thống câu hỏi, bài tập đã điều chỉnh trong thực tiễn giảng dạy.

Dạy học phân hoá là một trong những yêu cầu CTGDPT 2018 đặt ra, yêu cầu giáo viên phải quan tâm đến nhịp độ học tập của mọi đối tượng học sinh trong lớp. Dạy học đọc hiểu theo hướng tiếp cận phân hoá cũng hướng tới mục tiêu phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4.

Thông thường, trong cùng một giờ dạy, giáo viên có thể giao nhiệm vụ đọc hiểu khác nhau cho các nhóm đối tượng học sinh, đảm bảo nhiệm vụ vừa sức và tạo sức với từng em. Có thể chia học sinh trong lớp thành ba nhóm đối tượng: nhóm đối tượng học sinh hoàn thành tốt các yêu cầu cần đạt (1), nhóm đối tượng học sinh hoàn thành các yêu cầu cần đạt (2) và nhóm đối tượng học sinh chưa hoàn thành các yêu cầu cần đạt (3). Sử

dụng các kỹ thuật được trình bày ở mục 2.3 để thiết kế hệ thống câu hỏi, bài tập cho từng nhóm đối tượng này.

Ví dụ: Bài đọc “Tuổi Ngựa” (Tiếng Việt 4, tập 1, trang 6, bộ sách Cánh Diều.)

Câu hỏi, bài tập trong SGK:

1. Ở khổ thơ 1, bạn nhỏ hỏi mẹ điều gì? Mẹ trả lời thế nào?
2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?
3. Theo em, vì sao bạn nhỏ tưởng tượng mỗi vùng đất có một màu gió riêng?
4. Em thích những hình ảnh nào trong khổ thơ 3?
5. Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ.

Câu hỏi, bài tập đề xuất cho các nhóm đối tượng:

	1. Ở khổ thơ 1, bạn nhỏ hỏi mẹ điều gì? Mẹ trả lời thế nào? 2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu? Gió ở mỗi nơi đó có màu gì? Vì sao?
(1)	Chọn hình thức phù hợp để viết câu trả lời. 3. Em thích những hình ảnh nào trong khổ thơ 3? 4. Đặt mình vào vai bạn nhỏ, em muốn khám phá những nơi nào? Vì sao?
(2)	Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập sách giáo khoa đề xuất.
(3)	1. Ở khổ thơ 1, bạn nhỏ hỏi mẹ điều gì? Mẹ trả lời thế nào? 2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu? Gió ở mỗi nơi đó có màu gì? 3. Em thích hình ảnh nào trong khổ thơ 3? 4. Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ.

Trên cơ sở những câu hỏi, bài tập đề xuất, giáo viên lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp để tổ chức cho học sinh tìm hiểu bài thơ. Khi học sinh trình bày kết quả tìm hiểu bài, giáo viên cũng chú ý lựa chọn nhóm đối tượng phù hợp để trình bày từng nhiệm vụ.

Ở các giai đoạn học tập, giáo viên cần linh hoạt điều chỉnh số lượng và mức độ câu hỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh để năng lực đọc hiểu của các em được củng cố, phát triển, đáp ứng yêu cầu cần đạt mà CTGDPT 2018 môn Ngữ văn đặt ra.

3. KẾT LUẬN

Năng lực đọc hiểu của học sinh lớp 4 có thể được hình thành, củng cố và phát triển bằng nhiều cách thức, con đường. Bài viết đề xuất giải pháp điều chỉnh, bổ sung câu hỏi, bài tập đọc hiểu văn bản phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh ở các giai đoạn học tập khác nhau, đáp ứng mục tiêu dạy học phân hoá. Những kỹ thuật trình bày tạo điều kiện cho giáo viên linh hoạt trong thực hiện chương trình và sử dụng ngữ liệu dạy học, đồng thời mở ra những hướng tiếp cận góp phần thực hiện hiệu quả chương trình và sách giáo khoa mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học*. Hà Nội, Việt Nam: Tác giả.
- Nguyễn, T. P. H. (Chủ biên), Vũ, H. H. (Đồng chủ biên). (2015). *Pisa và những vấn đề của giáo dục Việt Nam*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

Refining questions and exercises: Techniques to enhance reading comprehension skills for 4th grade students

Trinh Cam Ly¹, Duong Thi Bích Thuận²

¹*Ho Chi Minh City Department of Education and Training*

²*Graduate Student, University of Education, Hue University*

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 10 January 2024

Received in revised form: 25 January 2024

Accepted: 27 January 2024

Published: 20 February 2026

Keywords:

Competency;

Reading comprehension;

Questions;

Exercises;

Adjustment;

Supplementation.

Corresponding author:

Trinh Cam Ly

E-mail address:

tclly180678@gmail.com

ABSTRACT

The reading comprehension skills of 4th grade students can be developed, reinforced, and enhanced through various methods and approaches. Adapting and supplementing reading comprehension questions and exercises that are suitable for different groups of students at different stages of learning is one of the solutions to support students in forming, reinforcing, and developing their reading comprehension skills. This solution aligns with the principle of being achievable while contributing to the implementation of the differentiated teaching goal set by the 2018 General education curriculum. The suggested presentation techniques, such as adjusting questions and exercises to decrease difficulty, increase complexity, and foster interest, provide teachers with flexibility in implementing the curriculum and utilizing instructional materials. Additionally, these techniques open up opportunities for effective curriculum implementation and the use of new textbooks.
